

PHẬT THUYẾT THẬP THIÊN NGHIỆP ĐẠO KINH

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 14/06/2000

Giảng tại: Tịnh tông Học hội Singapore

Tập 15

Chư vị đồng học, chào mọi người! Mời mở kinh Phật Thuyết Thập Thiên Nghiệp Đạo, trang thứ ba, hàng cuối cùng, bắt đầu xem từ chính giữa: “*Tuy mỗi loài theo nghiệp hiện ra không đồng, nhưng thật trong ấy không có tác giả. Thế nên tất cả pháp đều không thể nghĩ bàn.*” Phần trước, Phật nói cho chúng ta biết tất cả pháp từ tâm tưởng sanh, mà tâm không phải sắc pháp, cũng tức là nói tâm không phải vật chất, cho nên mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ngay cả ý của chúng ta cũng không duyên đến được. Nó xác thực là tồn tại, nó có thể hiện tất cả vạn pháp, có thể biến. Biến này là khiến tất cả pháp sinh ra biến đổi, cho nên nó là có thể hiện, có thể biến. Hôm nay, Phật tiếp tục nói cho chúng ta biết: “*Tuy mỗi loài theo nghiệp hiện ra không đồng.*” Nhà Phật nói thập pháp giới y chánh trang nghiêm, thập pháp giới là nói từ hiện tượng sai biệt lớn, nếu như nói chi tiết thì pháp giới là vô lượng vô biên, mỗi người đều không giống nhau. Vì sao vậy? Vì tư tưởng của mỗi người chúng ta không như nhau, ý nghĩ khác nhau, cho nên cảnh giới hiện ra đương nhiên là không tương đồng. Đặc biệt là tâm tưởng, trong kinh nói “do tâm tưởng khác nhau, nên tạo nghiệp cũng khác nhau”; ngàn ngữ thế gian có câu “tâm người bất đồng nên diện mạo mỗi người mỗi vẻ”. Hai câu nói này rất hay, nếu như tâm của hai người này giống nhau thì diện mạo của hai người này sẽ như nhau.

Cho nên, chúng ta quan sát tỉ mỉ, nếu như nhìn thấy có hai người diện mạo giống nhau, nếu bạn quan sát tỉ mỉ hơn thì sẽ thấy rất nhiều động tác của họ cũng giống nhau. Quan sát sâu hơn nữa thì thấy cách nghĩ, cách nhìn của họ đối với tất cả người việc vật cũng rất gần như nhau. Chứng minh những lời Phật nói trong kinh là chính xác. Tất cả chúng sanh tâm tưởng bất đồng, cho nên báo thân mà họ cảm được, thân tướng không như nhau, dung mạo không giống nhau, màu da không giống nhau, tình trạng sức khỏe không như nhau, những thứ này hoàn toàn là từ tâm tưởng sanh. Nếu chúng ta hiểu rõ đạo lý này, quan sát tỉ mỉ hơn, người nhiều bệnh thì vọng tưởng nhất định nhiều, lo nghĩ nhất định nhiều, phiền não nhất định nhiều. Bạn hãy quan sát, người thân thể khỏe mạnh, rất hoạt bát, rất vui vẻ thì người

này vọng niệm ít, phiền não ít. Thấy đều bày ra trước mắt chúng ta, chúng ta rất dễ quan sát cảm nhận được, những nguyên lý, nguyên tắc này trong kinh Phật nói rất thấu triệt.

Tất cả mọi hiện tượng, chúng ta ngày nay nói tóm lại, hư không, vũ trụ, động vật, thực vật, tinh cầu, mọi loại hiện tượng này đều là từ tâm tưởng của chính mình biến hiện ra. Cho nên, mỗi người chúng ta có thể giới riêng của mỗi người, không thể có chuyện thế giới của hai người hoàn toàn tương đồng, không thể được! Chúng ta cùng nhìn một sự việc, nhưng cảm nhận của chúng ta không như nhau. Lấy việc trước mắt chúng ta mà nói, chúng ta mở kinh Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo ra, bản kinh của chúng ta giống nhau, câu chữ bên trong cũng giống nhau, nhưng mỗi người chúng ta đọc bộ kinh này cảm nhận sẽ khác nhau, hiểu không như nhau. Đây là nguyên nhân gì? “Do tâm tưởng khác nhau.” Trong kệ khai kinh dạy chúng ta “nguyện hiểu nghĩa chân thật của Như Lai”, chúng ta có thể làm được không? Không làm được. Vì sao không làm được? Chúng ta có tâm tưởng. Phật không có tâm tưởng, tâm tưởng là việc của bên phía tám thức, Phật thì chuyển tám thức thành bốn trí, cho nên Phật không có tâm, ý, thức. Chúng ta đến khi nào trong tâm không tưởng nữa, tưởng là chấp trước, tư là phân biệt, nếu chúng ta rời xa được phân biệt, chấp trước, vọng tưởng, chúng ta xem lại những kinh điển này thì nghĩa chân thật của Như Lai sẽ hiện tiền. Đó chẳng phải là “tuy mỗi loài theo nghiệp hiện ra không đồng” đó sao? Do đây, chúng ta cũng có thể thể hội được trong rất nhiều kinh Đại thừa liễu nghĩa¹, Phật nói với chúng ta, tất cả vạn pháp trong thế gian đều là “*bất khả đắc, vô sở hữu*” (chẳng thể được, không sở hữu).

Có rất nhiều đồng tu đã đọc qua kinh Kim Cang, Phật nói rất hay: “*Tất cả pháp hữu vi, như mộng huyễn bọt bóng.*” Đây chính là điều mà trong kinh Đại Bát-nhã gọi là “*bất khả đắc, vô sở hữu*”. Tâm năng đắc bất khả đắc, trong kinh nói tâm quá khứ bất khả đắc, tâm hiện tại bất khả đắc, tâm vị lai bất khả đắc, cái năng đắc bất khả đắc. Sở đắc là cảnh giới bên ngoài, cảnh giới là pháp do duyên sanh, duyên

¹ Liễu nghĩa (了義): Nghĩa chân thật rốt ráo của các pháp được trực tiếp giải thích rõ ràng.

Giáo pháp trình bày trực tiếp, rõ ràng, tường tận, nghĩa lý chân thật của Phật đạo được gọi là Liễu nghĩa giáo. Như các kinh Đại thừa nói sinh tử Niết-bàn không khác. Kinh điển thuyết minh đạo lý này gọi là kinh liễu nghĩa, do Phật nói.

Còn như thuận theo trình độ chúng sinh mà dùng phương tiện, giáo tướng dẫn dắt, gọi là Bất liễu nghĩa giáo (Vị liễu nghĩa giáo). Như các kinh tuyên nói khiến cho chán lìa sinh tử, ham thích Niết-bàn, kinh nói giáo bất liễu này được gọi là kinh bất liễu nghĩa (kinh vị liễu nghĩa), do Bồ-tát nói ra.

khởi tánh không, cho nên cảnh giới bên ngoài cũng bất khả đắc. Phật nói “phàm những gì có tướng đều là hư vọng”, không những tất cả hiện tượng trong thập pháp giới là bất khả đắc, mà hiện tượng trong nhất chân pháp giới cũng bất khả đắc. Hiện tượng có hay không vậy? Không thể nói nó không có, cũng không thể nói nó có. Bạn nói nó không có là sai lầm, bạn nói nó có cũng là sai lầm. Trong kinh Phật, chúng ta thường thường xem thấy, đây không phải cách nói của Phật, mà là cách nói của rất nhiều nhà tôn giáo, nhà triết học thời xưa. “Nó đã chẳng có, lại cũng chẳng không.” Dem nó gộp lại thành “chẳng có chẳng không” có được không? “Vừa có vừa không” có được không? Điều không được. Tại sao không được vậy? Hễ bạn có cái ý nghĩ này thì bạn đã rơi vào trong tình thức. Đây là chỗ cứu cánh của Phật pháp, đây là chỗ cao minh của Phật pháp.

Phật dạy chúng ta, trong tất cả cảnh duyên, chúng ta ngày nay gọi là trong đời sống hiện thực, Phật dạy chúng ta dùng tâm thái như thế nào để sống, để đối nhân xử thế tiếp vật? Dạy chúng ta một niệm không sanh, tùy duyên chứ không phan duyên. Bồ-tát Phổ Hiền dạy rất hay: “*Hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức.*” Đây là thái độ làm người của Bồ-tát Phổ Hiền, là trí tuệ cứu cánh viên mãn đích thực, chúng ta cần phải học tập. Học chưa được thì chúng ta phải cố gắng nỗ lực mà học, chúng ta học được một phần thì có một phần thọ dụng, học được mười phần thì có mười phần thọ dụng. Bạn không thể nói: “Không học được nên tôi không học nữa”, không học thì bạn sẽ tùy thuận phiền não, mà tùy thuận phiền não thì bạn vĩnh viễn sống trong lục đạo luân hồi, vậy là sai rồi. Hai câu nói “tuy mỗi loài theo nghiệp hiện ra không đồng” là nói về hiện tượng, chúng ta gọi là hiện tượng của vũ trụ nhân sinh.

Hai câu phía dưới đây là nói tính chân thật của nó: “*Nhưng thật trong ấy không có tác giả.*” Cho nên rất nhiều người, họ có một quan niệm sai lầm, quan niệm sai lầm này thật rất khó phá vỡ. Họ muốn truy vấn hiện tượng này từ đâu mà có? Hiện tượng này sinh ra như thế nào? Quý vị phải hiểu rằng, quý vị khởi ý niệm này thì đều rơi vào trong vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Tất cả mọi hiện tượng trong hư không pháp giới là vọng tưởng, chấp trước biến hiện ra, chúng ta lại dùng vọng tưởng, chấp trước để lý giải nó, đây là việc không thể. Làm thế nào mới có thể hiểu rõ, thông đạt chân tướng sự thật? Buông xuống tất cả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Nhà Phật gọi là thiên định, trong kinh Lăng-nghiêm nói rất hay: “*Tịnh cực quang thông đạt*”, thấy đều buông xuống rồi, tâm tịnh đến cực điểm thì quang

minh bát-nhã của tự tánh liền hiện tiền. Hết thấy mọi pháp trên thế gian, tánh tướng, lý sự, nhân quả thấy đều thông đạt hết, thấy đều hiểu rõ, đây là trí tuệ chân thật. Tất cả chư Phật Như Lai đều là thông qua con đường này để giác ngộ triệt để.

Cho nên không chỉ là Thích-ca Mâu-ni Phật, mà tất cả chư Phật Như Lai giảng kinh thuyết pháp đều quy kết về tổng cương lĩnh là ba chữ “giới, định, tuệ”, trong đây định là đầu mối then chốt, tuệ là mục đích, giới là phương pháp. Giới có nghĩa là gì? Là tuân theo pháp tắc, dứt khoát phải tuân thủ theo đường lối của tiền nhân thì chúng ta sẽ được tiện lợi. Con đường mà Thích-ca Mâu-ni Phật đi là con đường nào? Con đường mà tất cả chư Phật mười phương đi là con đường nào? Chúng ta bám chặt lấy, không được từ bỏ. Bạn nói: “Tôi tìm một con đường khác.” Bạn không tìm được đâu, vô lượng kiếp đến nay các ngài đi trên con đường này đều đi thông suốt rồi, không có sai lầm. Đây là chánh đạo, không phải tà đạo. Chánh đạo thì chắc chắn có thể đạt đến khai trí tuệ, tà đạo chắc chắn không thể khai trí tuệ, tà chánh được phân chia như vậy. Nếu theo Thiên tông Trung Quốc mà nói, chánh đạo nhất định sẽ đạt đến minh tâm kiến tánh, còn tà đạo thì không thể. Con đường mà chư Phật Bồ-tát đi là chánh đạo, thuần chánh trong chánh đạo. Đối với căn cơ của chúng ta mà nói, con đường thuần chánh đơn giản, thỏa đáng, tiện lợi, nhanh chóng thì không gì bằng pháp môn Tịnh độ.

Pháp môn Tịnh độ, Phật Bồ-tát dạy chúng ta một câu là “thật thà niệm Phật.” Công phu niệm Phật của chúng ta ngày nay không đắc lực, nguyên nhân do đâu? Là do không thật thà, nguyên nhân là ở chỗ này. Thật sự thật thà thì hiệu quả rất nhanh. Người thật thà thật sự thì kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo này có cần giảng nữa không? Không cần giảng nữa, họ thấy đều làm được rồi.

Nếu bạn không tin, Singapore có cư sĩ Hứa Triết, bà hiện nay quy y rồi, tôi có thể gọi bà là cư sĩ, bà 101 tuổi mới quy y. Trước đây bà chưa hề học Phật, nhưng mỗi một điều trong kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo bà đều làm được. Chưa học mà bà đã làm được là do nguyên nhân gì? Thật thà, bà là người thật thà, làm người rất có quy củ. Cho nên bà hỏi tôi, bà có tư cách làm đệ tử Phật hay không? Tôi nói, bà là đệ tử Phật tiêu chuẩn, những đệ tử Phật tại gia, xuất gia chúng tôi đều không bằng bà. Chưa học mà đều làm được rồi, đây gọi là thật thà. Chúng ta học mỗi ngày, hằng ngày trong đầu vẫn nghĩ những cách thức mới mẻ chứ không hề y giáo phụng

hành, đây là không thật thà. Cho nên, chúng ta học hằng ngày mà vẫn không có thành tựu.

Chúng ta thấy tất cả pháp có cần truy cứu hay không vậy? Người thế gian thường nói “hỏi cho rõ ngọn ngành”. Phật pháp vẫn cho phép, cho phép bạn hỏi đến cùng, dứt khoát không có kiêng kỵ. Vì sao vậy? Vì bạn có nghi. Nhất định phải đoạn trừ nghi hoặc này, hỏi đến cùng là giúp bạn đoạn nghi sanh tín, để mọi nghi hoặc đều không còn nữa thì người sẽ trở nên thật thà. Bạn vẫn có hoài nghi thì làm sao bạn có thể thật thà được? Người thật thà có hai loại: Một loại là thiện căn, phước đức sâu dày. Như cụ Hứa Triết, đây là bản thân thiện căn, phước đức của bà sâu dày, tuy chưa hề học nhưng bà không có nghi hoặc, đây là thiện căn, phước đức, nhân duyên của đời quá khứ. Một loại khác là đã làm rõ ràng, làm sáng tỏ những chân tướng sự thật này rồi, không còn nghi ngờ nên họ thật thà. Còn những người ở đoạn giữa này chắc chắn chiếm đại đa số, gọi là đã không phải thượng trí cũng chẳng phải hạ ngu, dạng người này khó độ, họ vọng tưởng nhiều, phân biệt, chấp trước nhiều. Người thật thà nhìn thấy một câu này thì tâm định ngay.

Tất cả hiện tượng trong hư không pháp giới, Phật ở chỗ này nói với chúng ta: “*Không có tác giả.*” Lời nói này là chân thật, không phải Phật tạo ra, không phải thần tạo ra, cũng không phải Thượng đế tạo ra. Nếu do Thượng đế tạo ra, vậy thì Thượng đế do ai tạo ra? Không có tác giả là sự thật. “Không có tác giả”, Phật gọi là tâm hiện, thức biến. Cho nên, nếu bạn hỏi đến cùng, thì cuối cùng Phật trả lời bạn rằng: “*Duy tâm sở hiện, duy thức sở biến.*” Tâm năng hiện, thức năng biến, quả thật là không có tác giả.

“*Thế nên tất cả pháp đều không thể nghĩ bàn.*” Bồ-tát Long Thọ trong Trung Quán Luận nói với chúng ta rằng “*các pháp không tự sanh*”, tất cả mọi pháp trong vũ trụ này quyết không phải tự nó sanh ra, nói như vậy không thông. “*Cũng không từ cái khác sanh*”, cũng không phải do cái khác sanh ra. Vậy có phải là do tự và cái khác cùng nhau sanh ra không? Cũng không phải! Cho nên là không cùng sanh. Vậy có phải không có nguyên nhân mà sanh ra hay không? Cũng không phải. Cho nên là “*không cùng sanh, không phải không có nguyên nhân*”. Phía sau kết luận: “*Thế nên nói vô sanh.*” Nếu bạn thật sự hiểu được bốn câu này rồi, thật sự làm rõ ràng, làm sáng tỏ rồi, vậy thì chúc mừng bạn, bạn đã chứng được địa vị Vô sanh nhẫn, Vô sanh pháp nhẫn. Bồ-tát Vô sanh nhẫn, trong kinh Nhân Vương nói cho chúng ta biết, hạ

phẩm Vô sanh nhĩ là Thất địa Bồ-tát, trung phẩm là Bát địa, thượng phẩm là Cửu địa. Đến địa vị này thì các ngài mới hiểu rõ thấu triệt bốn câu này trong Trung Quán Luận.

Các ngài dùng phương pháp gì để hiểu rõ vậy? Không phải hằng ngày suy nghĩ, hằng ngày suy nghĩ thì vĩnh viễn không thể hiểu rõ. Các ngài dùng công phu thiền định rất sâu, cũng chính là chúng ta thường nói “nhìn thấu, buông xuống”. Tám vạn bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn đều là tu thiền định. Cách nói tổng quát của thiền định chính là sáu căn chúng ta tiếp xúc với tất cả cảnh giới, đối với cảnh giới này rõ ràng sáng tỏ, tường tận phân minh, nhưng ở đây nhất định không khởi tâm, không động niệm, không phân biệt, không chấp trước, đây gọi là thiền định. Bạn không nhất định phải hằng ngày ngồi kiết già quay mặt vào vách, không nhất định như vậy. Khi tiếp xúc với cảnh giới bên ngoài, bạn thật sự làm được không có phân biệt, không có chấp trước, không có khởi tâm, không có động niệm, ứng phó với mọi thứ đều rất viên mãn, đây chính là tuệ. Chính mình thật sự làm được không khởi tâm, không động niệm, không phân biệt, không chấp trước, đây là định. Định tuệ cùng học, định tuệ cùng vận hành thì đây là đời sống của Phật Bồ-tát; phàm phu ở chỗ này khởi tâm động niệm, phân biệt, chấp trước. Cho nên, bạn phải biết tất cả pháp xác thực là không có tác giả.

Sự việc này trong kinh Hoa Nghiêm chúng tôi đã từng nói qua rồi. “*Thế nên tất cả pháp đều không thể nghĩ bàn*”, trong kinh Phật thường nói “pháp vốn như vậy”, cho nên lý sự vô ngại, sự sự vô ngại. Những câu được nói ở đây, trong kinh Hoa Nghiêm, Thế Tôn đem nó áp dụng toàn bộ vào trong sinh hoạt thường ngày của Bồ-tát. Cho nên, nếu chúng ta kết hợp cùng xem với kinh Hoa Nghiêm thì vô cùng thú vị, chúng ta có thể thể hội được sâu hơn. Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây.